

M.DPV



BỘ Y TẾ - VIỆN DINH DƯỠNG
ĐIỀU TRA DINH DƯỠNG TOÀN QUỐC NĂM 2009

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
TỔNG ĐIỀU TRA DINH DƯỠNG TOÀN QUỐC 2009
(Hướng dẫn cho Điều phối viên TĐT của tỉnh)

HÀ NỘI
THÁNG 4 NĂM 2009

MỤC LỤC

MỤC I. Mục tiêu và nội dung	4
<i>Mục tiêu:</i>	4
<i>Nội dung:</i>	4
MỤC II. Các công cụ điều tra và đối tượng điều tra	5
<i>Phần 2.01 Điều tra tình trạng dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi và bà mẹ (Điều tra giám sát thường niên 30 cụm)</i>	5
(a) Điều tra tình trạng dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi và bà mẹ [P.1.1].....	5
(b) Phỏng vấn bà mẹ về nuôi con bằng sữa mẹ [P.1.2].....	5
(c) Điều tra độ bao phủ viên Vitamin A [P.1.3].....	5
(d) Tình hình cân nặng sơ sinh và tử vong của trẻ dưới 5 tuổi [P.1.4].....	5
<i>Phần 2.02 Điều tra khẩu phần hộ gia đình và khẩu phần của trẻ dưới 5 tuổi (chọn mẫu trong điều tra 30 cụm)</i>	5
(a) Điều tra khẩu phần ăn hộ gia đình [P.2].....	5
(b) Điều tra khẩu phần ăn của trẻ từ 2 đến dưới 5 tuổi [P.3].....	5
<i>Phần 2.03 Điều tra tình trạng dinh dưỡng các thành viên hộ gia đình</i>	5
(a) Điều tra dinh dưỡng hộ gia đình (Thông tin chung hộ/ cá nhân; môi trường/ nước; Tiếp cận DVYT; Chăm sóc bà mẹ trẻ em; Tiêu thụ LTTP/ an ninh TP; VSATTP).....	6
(b) Điều tra nhân trắc thành viên hộ.	6
(c) Điều tra khẩu phần 24h giờ qua (KP hộ gia đình và KH trẻ 2-5 tuổi).....	6
<i>Phần 2.04 Điều tra thực hiện các chương trình dinh dưỡng</i>	6
(a) Phiếu thu thập thông tin cán bộ chuyên trách quản lý chương trình PCSDD...6	
MỤC III. Chuẩn bị và tổ chức điều tra	7
<i>Phần 3.01 Tổ chức đội điều tra</i>	7
(a) Cán bộ Điều phối viên Tổng Điều tra của tỉnh (cho đợt điều tra 2009).....	7
(b) Đội trưởng nhóm điều tra.....	8
(c) Điều tra viên:.....	8
<i>Phần 3.02 Lựa chọn các thành viên của nhóm điều tra</i>	8

<i>Phần 3.03</i>	<i>Xác định thành phần của đội điều tra tại thực địa.....</i>	9
<i>Phần 3.04</i>	<i>Dự trữ và mua sắm trang thiết bị dành cho điều tra.....</i>	10
<i>Phần 3.05</i>	<i>Chuẩn bị phiếu điều tra.....</i>	11
MỤC IV.	Thử bộ câu hỏi dịch.....	13
MỤC V.	Tiến hành điều tra thử.....	14
MỤC VI.	Tập huấn.....	15
MỤC VII.	Chuẩn bị trước khi đi điều tra thực địa.....	17
<i>Phần 7.01</i>	<i>Vấn đề đi lại, ăn ở tại địa bàn điều tra và an toàn của đoàn.....</i>	17
<i>Phần 7.02</i>	<i>Kế hoạch điều tra và phỏng vấn.....</i>	17
(a)	Trước khi đi điều tra:.....	17
(b)	Kế hoạch điều tra của đoàn KH01.....	17
MỤC VIII.	Quy trình đi điều tra hộ gia đình tại thực địa.....	20
<i>Phần 8.01</i>	<i>Xác định hộ và đối tượng điều tra.....</i>	20
(a)	Giám sát chất lượng điều tra.....	21
MỤC IX.	Tổ chức chuyển phiếu về trung ương.....	23
(a)	Đóng gói phiếu theo cụm, sử dụng phiếu quản lý cụm điều tra.....	23
(b)	Gửi phiếu.....	25
MỤC X.	Báo cáo tình hình điều tra sau khi kết thúc điều tra.....	26
MỤC XI.	Các vấn đề liên quan đến y đức.....	27

MỤC I. Mục tiêu và nội dung

Mục tiêu:

Đánh giá kết quả thực hiện các Mục tiêu của Chiến lược Quốc gia dinh dưỡng 2001-2010 làm cơ sở cho dự báo và xây dựng các chiến lược quốc gia dinh dưỡng giai đoạn 2011 – 2020.

Nội dung:

1. Điều tra tình trạng dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi và bà mẹ:

- Theo dõi tiến độ giảm SDD trẻ em và bà mẹ các tỉnh/thành phố để lập kế hoạch cho từng địa phương
- Theo dõi và đánh giá tiến bộ đạt được về tình hình chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em, đặc biệt các chỉ tiêu về nuôi con bằng sữa mẹ, thức ăn bổ sung...
- Theo dõi thực hiện chương trình vitamin A: độ bao phủ viên nang vitamin A, bổ sung viên sắt cho đối tượng chương trình.

2. Điều tra khẩu phần hộ gia đình và khẩu phần của trẻ dưới 5 tuổi:

- Điều tra theo chu kỳ 10 năm để đánh giá thực trạng tiêu thụ lương thực-thực phẩm ở cấp hộ gia đình.
- Điều tra khẩu phần của trẻ dưới 5 tuổi để đánh năng lượng, thành phần dinh dưỡng của khẩu phần trẻ cũng như thói quen chế biến thức ăn bổ xung cho trẻ ăn của các bà mẹ. Kết quả của điều tra này sẽ trực tiếp phục vụ cho điều chỉnh kế hoạch của chương trình phòng chống SDD trẻ em.
- Đánh giá cụ thể tiêu thụ lương thực - thực phẩm, giá trị dinh dưỡng của khẩu phần ăn của nhân dân theo từng vùng sinh thái.

3. Điều tra tình trạng dinh dưỡng các thành viên hộ gia đình:

- Điều tra theo chu kỳ 10 năm để đánh giá tình trạng dinh dưỡng của người Việt Nam thông qua tình trạng dinh dưỡng của các thành viên hộ gia đình.
- Đánh giá tỷ lệ thiếu năng lượng trường diễn của phụ nữ tuổi sinh đẻ và các nhóm thành viên khác của hộ gia đình
- Đánh giá tình hình gia tăng suy dinh dưỡng thừa cân theo các nhóm tuổi nhằm đề ra các chiến lược phòng chống nguy cơ béo phì trong giai đoạn dinh dưỡng chuyển tiếp.

4. Điều tra kiến thức và thực hành dinh dưỡng và vệ sinh thực phẩm (K&P)

- Đánh giá kiến thức và hành vi của bà mẹ trong chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi cũng như tác động của của chương trình PC SDD trẻ em liên quan đến vấn đề này.
- Góp phần tìm hiểu nguyên nhân của các vấn đề dinh dưỡng, an ninh thực phẩm và vệ sinh an toàn thực phẩm ở từng địa phương.
- Đánh giá theo chu kỳ việc áp dụng tiến bộ khoa học về dinh dưỡng và vệ sinh thực phẩm vào đời sống hàng ngày của nhân dân

MỤC II. Các công cụ điều tra và đối tượng điều tra

Phần 2.01 Điều tra tình trạng dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi và bà mẹ (Điều tra giám sát thường niên 30 cụm)

Điều tra giám sát thường niên đã được tiến hành trong nhiều năm nay kể từ năm 2000 cho đến năm 2008 nhằm đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi và bà mẹ.

Nội dung và phương pháp điều tra trong đợt tổng điều tra dinh dưỡng này không có gì thay đổi nhưng sẽ có tập huấn bổ xung nhằm nâng cao chất lượng điều tra. Kết quả của điều tra giám sát sẽ được sử dụng trong báo cáo tổng điều tra năm 2009.

Đối tượng điều tra là trẻ dưới 5 tuổi và bà mẹ của những trẻ đó.

Các công cụ điều tra giám sát thường niên bao gồm bốn phần sau:

- (a) Điều tra tình trạng dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi và bà mẹ **P1.1**
- (b) Phỏng vấn bà mẹ về nuôi con bằng sữa mẹ **P.1.2**.
- (c) Điều tra độ bao phủ viên Vitamin A **P.1.3**
- (d) Tình hình cân nặng sơ sinh và tử vong của trẻ dưới 5 tuổi **P.1.4**

Mẫu phiếu và tài liệu tập huấn được mô tả trong "Tài liệu tập huấn điều tra giám sát 30 cụm **M.1**"

Phần 2.02 Điều tra khẩu phần hộ gia đình và khẩu phần của trẻ dưới 5 tuổi (chọn mẫu trong điều tra 30 cụm)

Điều tra khẩu phần hộ gia đình và khẩu phần của trẻ dưới 5 tuổi là cuộc điều tra cắt ngang trên 8 xã được chọn ngẫu nhiên trong 30 xã/phường của điều tra thường niên 30 cụm.

Nội dung, phương pháp và tài liệu tập huấn của cuộc điều tra khẩu phần này được mô tả trong tài liệu "KỸ THUẬT HỎI GHI KHẨU PHẦN 24 GIỜ QUA" **M2**

Đối tượng của điều tra khẩu phần hộ gia đình là tất cả các thành viên hộ gia đình ăn cùng mâm trong 24 giờ qua (kể cả khác đến ăn).

Đối tượng của điều tra khẩu phần của trẻ dưới 5 tuổi là tất cả trẻ dưới 5 tuổi của hộ được điều tra.

Các công cụ điều tra khẩu phần bao gồm:

- (a) Điều tra khẩu phần ăn hộ gia đình **P.2**
- (b) Điều tra khẩu phần ăn của trẻ từ 2 đến dưới 5 tuổi **P.3**

Mẫu phiếu và tài liệu tập huấn được mô tả trong "KỸ THUẬT HỎI GHI KHẨU PHẦN 24 GIỜ QUA" **M2**

Phần 2.03 Điều tra tình trạng dinh dưỡng các thành viên hộ gia đình

Điều tra tình trạng dinh dưỡng các thành viên hộ gia đình nằm trong cuộc điều tra cắt ngang trên 8 xã được chọn ngẫu nhiên trong 30 xã/phường của điều tra thường niên 30 cụm.

- (a) Điều tra dinh dưỡng hộ gia đình (Thông tin chung hộ/ cá nhân; môi trường/ nước; Tiếp cận DVYT; Chăm sóc bà mẹ trẻ em; Tiêu thụ LTTP/ an ninh TP; VSATTP)
- (b) Điều tra nhân trắc thành viên hộ.
- (c) Điều tra khẩu phần 24h giờ qua (KP hộ gia đình và KH trẻ 2-5 tuổi)

Phần 2.04 Điều tra thực hiện các chương trình dinh dưỡng

- (a) Phiếu thu thập thông tin cán bộ chuyên trách quản lý chương trình PCSDD

MỤC III. Chuẩn bị và tổ chức điều tra

Phần 3.01 Tổ chức đội điều tra

Chất lượng của cuộc điều tra phụ thuộc vào chất lượng của ĐTV. Vấn đề tổ chức tốt địa bàn điều tra là vấn đề sống còn của cuộc điều tra.

Một đội (nhóm) điều tra sẽ bao gồm một đội trưởng và các ĐTV. Phần mô tả chức năng và nhiệm vụ của ĐTV đã được mô tả chi tiết trong tài liệu hướng dẫn cho ĐTV và Đội trưởng đội điều tra. Sau đây là phần mô tả tóm tắt chức năng của các thành viên trong đội điều tra nhằm giúp cho việc lựa chọn ĐTV được dễ dàng hơn.

Thành phần đội điều tra của tỉnh nên bao gồm 6 người với các thành viên như sau:

- Điều phối viên điều tra của Tỉnh (1 người)
- Đội trưởng đội điều tra (1 người)
- ĐTV chuyên cân đo nhân trắc và phỏng vấn hộ gia đình (2 người)
- ĐTV chuyên hỏi ghi khẩu phần (2 người)

Tuy nhiên, tùy theo điều kiện và hoàn cảnh của tỉnh thì cấu trúc này có thể thay đổi.

(a) Cán bộ Điều phối viên Tổng Điều tra của tỉnh (cho đợt điều tra 2009)

- Người này có trách nhiệm lập kế hoạch cho đợt cân đo trẻ em, lựa chọn người điều tra, theo dõi giám sát quá trình cân đo trẻ em và phân tích tính toán kết quả. Nếu một khâu nào đó được ủy quyền cho người khác thì người điều phối viên phải chuẩn bị các công việc cho họ và chịu trách nhiệm giám sát công việc của họ.
- Điều phối viên phải là người nắm rõ quá trình điều tra nhân trắc trẻ em và có kinh nghiệm điều tra hộ gia đình. Nên chỉ định người có trọng trách trong hoạt động phòng chống SDD trẻ em.
- Điều phối viên phải quản lý chặt chẽ được mọi khâu trong quá trình điều tra cân đo. Người này phải quan sát trực tiếp người cân đo ngay từ khi làm thử, ban đầu quan sát 25-50% trường hợp cho mỗi điều tra viên \Rightarrow nhận ra các thiếu sót và phản hồi thông tin cho điều tra viên. Trong quá trình điều tra thực sự phải quan sát được 20% số trường hợp cân đo.
- Phải tính toán trước số người tham gia việc cân đo trẻ em (1 người cân đo và 1 người trợ lý + 1 người ghi chép tên và khai thác ngày tháng năm sinh - xem phần kỹ thuật cân đo trẻ em). Dự tính trước số trẻ cân được trong một ngày cho một nhóm cân đo trẻ em là bao nhiêu để lập kế hoạch đợt điều tra.
- Phối hợp với giảng viên trung ương tiến hành tập huấn cho ĐT, ĐTV của đội điều tra tỉnh.
- Hỗ trợ và giúp đỡ khi giám sát viên xuống tỉnh giám sát điều tra.

(b) Đội trưởng nhóm điều tra

Chức năng/ nhiệm vụ của đội trưởng

- Xác định địa bàn cụm cần điều tra
- Giám sát từ 3 đến 5 ĐTV trong quá trình điều tra
- Đảm bảo ĐTV theo đúng quy trình điều tra đã được hướng dẫn
- Trả lời các vướng mắc của ĐTV
- Kiểm tra chất lượng phiếu bằng cách phát hiện và sửa lỗi phiếu phỏng vấn, kiểm tra đủ phiếu, các phiếu được điền đủ và không bị sót đối tượng cần phỏng vấn
- Xác định vấn đề của ĐTV và hướng dẫn tập huấn lại nếu ĐTV nào làm không đúng phần việc được giao.

(c) Điều tra viên:

- Xác định hộ cụm cần điều tra
- Đạt được thỏa thuận đồng ý của hộ gia đình để tiến hành phỏng vấn
- Tiến hành điều tra bằng bộ phiếu chuẩn và phương pháp điều tra chuẩn
- Thực hiện đúng các quy trình tiến hành điều tra, điền phiếu, cân đo... đã được tập huấn
- ĐTV có thể được phân công để chuyên phỏng vấn, chuyên cân đo nhân trắc hoặc hỏi ghi khẩu phần tùy theo sự phân công của ĐT.

Phần 3.02 Lựa chọn các thành viên của nhóm điều tra

ĐTV và ĐT phải được lựa chọn trên cơ sở khả năng và nguyện vọng của bản thân để thực thi các nhiệm vụ yêu cầu. ĐT phải hiểu rõ tầm quan trọng của việc theo đúng hướng dẫn điều tra và có khả năng để đảm bảo các ĐTV thực hiện đúng theo hướng dẫn điều tra

Các tiêu chuẩn lựa chọn ĐTV và ĐT nên là:

- Lịch sự và có văn hóa – trình độ từ trung học phổ thông (Cấp II) trở lên
- Sẵn sàng tuân thủ theo các hướng dẫn điều tra cẩn thận và chính xác
- Nói lưu loát ngôn ngữ của đối tượng điều tra
- Nên sử dụng nhân viên của cơ quan sẽ tiến hành điều tra; việc đào tạo ĐTV này sẽ là một phần tăng cường năng lực cán bộ cho những cuộc điều tra khác trong tương lai.

Cán bộ có kinh nghiệm trong các cuộc điều tra trước chưa chắc đã là điểm thuận lợi. Nếu nhân sự đã được tham gia vào các cuộc điều tra tổ chức tốt thì tiếp tục phát huy được; nhưng nếu tham gia vào các cuộc điều tra được tổ chức kém và thiếu kế hoạch sẽ có những thói quen phỏng vấn không đúng và rất khó sửa.

KINH NGHIỆM Ở NHIỀU NƯỚC CHO THẤY CÁC ĐTV CÓ KINH NGHIỆM LẠI KHÓ ĐÀO TẠO HƠN SO VỚI NHỮNG NGƯỜI MỚI HOÀN TOÀN.

NÊN TRÁNH SỬ DỤNG ĐTV VIÊN CÓ TRÌNH ĐỘ CAO HƠN SO VỚI YÊU CẦU VÌ HỌ TỰ Ý TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC THEO Ý RIÊNG CỦA MÌNH VÀ BỎ QUA CÁC YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT CHÍNH XÁC ĐÃ ĐƯỢC PHÁT TRIỂN CHO CUỘC ĐIỀU TRA.

Trong đội điều tra nên có các **ĐTV nữ** với độ tuổi nhất định để có thể đảm đương được công việc thu thập số liệu theo yêu cầu. Phụ nữ ở nhiều địa phương có thể mất tự nhiên khi phải trả lời những câu hỏi nhạy cảm như kết quả mang thai hoặc bú mẹ khi ĐTV là nam và ít tuổi hơn.

Đối với **đội trưởng** thì ngoài các phẩm chất kể trên thì phải có thêm kinh nghiệm như một ĐTV trong những cuộc điều tra được tổ chức tốt và nghiêm túc.

Nên có **số người** được tập huấn nhiều hơn số ĐTV cần tuyển và tuyển ĐTV sau khi đã tập huấn xong. Ưu điểm của phương án này là có được đội ngũ ĐTV tốt hơn và cơ cơ hội bổ xung hoặc thay thế ĐTV nếu cần thiết. Nên có chứng chỉ cấp cho những người đã qua tập huấn.

Phần 3.03 Xác định thành phần của đội điều tra tại thực địa

Số ĐTV cần thiết tại thực địa sẽ phụ thuộc vào cỡ mẫu, số ngày cho phép để thực hiện điều tra, số đối tượng cần phỏng vấn và thời gian để phỏng vấn, thời gian làm việc trong một ngày tại thực địa, thời gian đi chuyên.

Việc xây dựng đội điều tra sẽ do các trung tâm y tế dự phòng của các tỉnh thực hiện. Sau đây là ví dụ về cách tính toán số điều tra viên cần thiết:

Ví dụ 1:

Tính toán thời gian điều tra một hộ một nhóm 4 điều tra viên:

Điều tra một hộ gia đình

Điều tra viên số PV & NT

Thời gian phỏng vấn phiếu hộ gia đình 45 phút

Cân đo nhân trắc toàn bộ các thành viên 15 phút

Điều tra viên hỏi ghi KP

Điều tra khẩu phần hộ gia đình 30 phút

Điều tra khẩu phần trẻ U5 20 phút

Kiểm tra I ốt có trong muối 10 phút

Tổng cộng thời gian điều tra 1 hộ của nhóm 2

ĐTV 60 phút

Thời gian di chuyển giữa các hộ trong cụm 10 phút

Tổng thời gian điều tra 1 hộ của 2 ĐTV 70 phút

Tổng thời gian điều tra 1 hộ của 4 ĐTV	35	phút
Tính toán thời gian điều tra 1 cụm 15 hộ với đội 4 điều tra viên		
Số hộ cần điều tra trong một cụm	15	hộ
Thời gian điều tra toàn bộ số hộ trong một cụm	525	phút
Thời gian quay lại các hộ vắng hoặc cân sót	15	phút
Thời gian điều tra cụm kể cả quay lại	540	phút
Thời gian điều tra cụm kể cả quay lại tính theo giờ	9	giờ

Tính toán thời gian điều tra trong một tỉnh với 8 cụm \times 15 hộ (=120 hộ)

Thời gian điều tra: 1 ngày \times 8 cụm = 8 ngày

Thời gian đi lại, liên hệ $\frac{1}{2}$ ngày \times 8 cụm = 4 ngày

Tổng thời gian điều tra dinh dưỡng hộ gia đình = 8 ngày + 4 ngày = 12 ngày (Không tính thời gian điều tra giám sát 30 cụm vẫn tiến hành hàng năm của tỉnh).

Như vậy, một đội điều tra sẽ có 4 điều tra viên (2 ĐTV phỏng vấn và cân đo nhân trắc + 2 ĐTV hỏi ghi khẩu phần và kiểm tra i ốt trong muối). Một đội trưởng sẽ phải thêm vào để quản lý đội điều tra và một lái xe nếu cần thiết.

Chú ý:

Khi đi điều tra tại hộ bao giờ cũng phải có ít nhất 2 ĐTV để hỗ trợ lẫn nhau và kiểm tra chéo lẫn nhau.

Khi cân đo trẻ thì bà mẹ của trẻ hoặc người nhà của hộ sẽ là người hỗ trợ cân đo trẻ.

Trong quá trình điều tra có thể đổi công việc lẫn nhau giữa ĐTV điều tra khẩu phần với ĐTV phỏng vấn và cân đo nhân trắc nhằm tránh sự nhầm chán và tăng khả năng hỗ trợ trong đội khi cần thiết.

Phần 3.04 Dự trù và mua sắm trang thiết bị dành cho điều tra

Trang thiết bị cần được mua sẵn trước khi tiến hành điều tra. Dưới đây là bản danh sách các trang thiết bị phục vụ cho điều tra:

Danh sách trang thiết bị cần thiết cho điều tra

- | | |
|------------------------------|--|
| ▪ Sổ tay theo dõi cho ĐT | ▪ Bộ thử muối i ốt |
| ▪ Bảng kẹp phiếu phỏng vấn | ▪ Gói Oresol (Cấp cho trẻ bị tiêu chảy) |
| ▪ Cặp hoặc ba lô ĐTV | ▪ Biểu đồ tăng trưởng (tham khảo hộ gia đình) |
| ▪ Bút chì và tẩy | ▪ Lịch chuyên đổi âm/dương (hỗ trợ tính tuổi) |
| ▪ Gọt bút chì | ▪ Vitamin A, viên sắt mẫu (Hỗ trợ nhận biết thuốc) |
| ▪ Bao đựng phiếu | ▪ Album ảnh thực phẩm (Hỗ trợ xác định xuất ăn) |
| ▪ Kẹp giấy, dập gim | ▪ Cân thực phẩm |
| ▪ Dây ni lông buộc phiếu | ▪ Đơn vị đồng đếm địa phương |
| ▪ Cân và các phụ kiện đi kèm | |
| ▪ Thước đo dài và đo cao | |
| ▪ Bảng mã tỉnh | |
| ▪ Bảng mã dân tộc | |

Chú ý:

- Ngoài các thiết bị trên thì mỗi ĐTV nên có giấy giới thiệu/ giấy công tác và biên ĐTV kèm theo ảnh.
- Nên sử dụng cân điện tử thay cho cân cơ khí. Đoàn nên có ít nhất 2 cân để phòng cân hỏng trong quá trình điều tra.
- Sử dụng loại thước gỗ vừa đo chiều cao vừa đo chiều dài theo mẫu của UNICEF
- Nên sử dụng bộ KIT thử muối của hãng MBI, Ấn Độ. Cần tính toán dôi ra để phòng bị mất hoặc bị đổ. Một bộ kích cho mét thử ít nhất là 100 mẫu muối. Bộ KIT thử sản xuất trong nước cũng có thể được sử dụng nhưng tốt nhất nên dùng loại MBI do UNICEF cung cấp.

Phần 3.05 Chuẩn bị phiếu điều tra

ĐTV phải có đầy đủ phiếu điều tra và tài liệu hướng dẫn trước khi đi xuống địa bàn điều tra. Nếu điều tra ở địa bàn sử dụng tiếng dân tộc thì phải có bộ phiếu dịch sẵn sang tiếng dân tộc (Không để ĐTV tự dịch trong khi phỏng vấn vì ĐTV khác nhau sẽ dịch bộ câu hỏi khác nhau). Cần giải thích thật rõ ràng các khái niệm sử dụng trong bộ câu hỏi điều tra cho người dịch và cán bộ phụ trách điều tra phải trực tiếp làm việc với người dịch.

Kiểm tra các phần của phiếu phải có bao gồm:

- Ngày phỏng vấn
- Tên/ số mã điều tra viên
- Số mã xác định cho cụm, hộ và cá nhân phải duy nhất
- Phần giới thiệu của bộ câu hỏi phải giải thích mục đích của cuộc điều tra, xin phép được phỏng vấn và tính bảo đảm bí mật thông tin cá nhân của các đối tượng điều tra.
- Có phần giới thiệu mỗi khi chuyển giữa các phần khác nhau của phiếu để ĐTV có thể đọc trực tiếp. Ví dụ: ”Tôi xin phép được chuyển sang hỏi chị một vào câu hỏi về chăm sóc trẻ khi ốm”

Các điểm cần lưu ý khi photo bộ phiếu:

- Mã các khả năng trả lời của một câu hỏi phải nằm trên cùng một trang.
- Sử dụng giấy photo có chất lượng để tránh phiếu bị nát hoặc rách.
- Không thay đổi các trình bày của bộ câu hỏi, không dồn qua nhiều câu cho vừa trang phiếu. Dành đủ chỗ để ghi khi kiểm tra sửa phiếu. Phiếu trình bày tốt sẽ nhập dễ dàng hơn.
- Photo số lượng phiếu dư hơn số tính toán cần thiết do phiếu hỏng khi điền và phiếu sử dụng để tập huấn. Sắp xếp phiếu thành bộ cho điều tra từng hộ gia đình.

MỤC IV. Thủ bộ câu hỏi dịch

Các bộ phiếu điều tra được dịch sang tiếng dân tộc phải được thử lại trước khi copy. Cán bộ phụ trách điều tra tỉnh sẽ phải phối hợp với một hoặc hai ĐTV hoặc Đội trưởng của đội điều tra để thử phiếu điều tra. Thủ bộ câu hỏi sẽ giúp để giải quyết các vấn đề sau:

- Đối tượng điều tra có thoải mái khi được trả lời các câu hỏi được hỏi?
- Có những câu hỏi nào đặc biệt khó trả lời hoặc nhạy cảm?
- Đối tượng điều tra hiểu được tất cả các câu hỏi đã được phỏng vấn?
- ĐTV có phỏng vấn bộ câu hỏi thử một cách dễ dàng hay bị nhầm lẫn sai ý?
- Thiết kế câu hỏi có đủ chỗ để điền các thông tin trả lời một cách rõ ràng?
- Có cần phải thêm mã cốt mới so với bộ phiếu gốc này sinh trong hoàn cảnh thực tế của địa phương?
- Thời gian cần thiết để phỏng vấn một bộ câu hỏi trong hoàn cảnh địa phương?

Trong trường hợp không có đối tượng phỏng vấn là người dân tộc thì vẫn phải thử lại bộ câu hỏi do văn hóa và ngôn ngữ ở các địa phương khác nhau. Thử lại bộ câu hỏi có thể tiến hành ngay sau khi tập huấn ĐTV và coi như một phần thực hành của kế hoạch tập huấn. Chỉ photo lại phiếu sau khi đã thử bộ câu hỏi.

Nếu sau khi thử bộ câu hỏi phát hiện các vấn đề như đối tượng khó/ không thể trả lời một số câu hỏi, ĐTV không thể thực hiện quan sát một số phần của bộ câu hỏi, cần bổ xung/bớt mã trong một số câu hỏi thì phản ánh ngay với ban điều hành tổng điều tra trung ương để hiệu chỉnh.

MỤC V. Tiến hành điều tra thử

Điều tra thử là bước kiểm tra tổng hợp cuối cùng trước khi tiến hành điều tra. Mục đích của điều tra thử để xem lại việc vận hành điều tra có được diễn ra trôi chảy hay không, các bản hướng dẫn có được hiểu đúng và tuân thủ đúng không. Điều tra thử phải được tiến hành ngay sau khi tập huấn đã kết thúc nhưng vẫn còn đủ thời gian vài ngày trước khi tiến hành điều tra thật.

Địa bàn điều tra thử phải bao gồm cả vùng nông thôn và thành thị. Điều tra thử có thể kéo dài từ 2 đến 5 ngày.

Lịch hành ngày tiến hành điều tra thử

- Họp phổ biến kế hoạch trước khi xuống địa phương
- Di chuyển xuống địa phương
- Tìm cụm
- Tìm liên hệ với chính quyền địa phương để giới thiệu và phối hợp
- Chọn hộ điều tra
- Phỏng vấn cân đo
- Hoàn thiện phiếu
- Tập hợp phiếu và tóm tắt kết quả điều tra

Điều tra thử cũng được coi như một quá trình tập huấn. Việc giám sát trực tiếp quá trình phỏng vấn là rất quan trọng.

MỤC VI. Tập huấn

Toàn bộ quá trình tập huấn điều tra do các cán bộ trung ương (của Viện Dinh Dưỡng) cử xuống tiến hành. Nội dung tập huấn do nhóm tổng điều tra biên soạn. Tập huấn sẽ được phối hợp giữa lý thuyết với minh họa thêm bằng Video và có thực hành tại thực địa.

Điều quan trọng nhất là số liệu điều tra phải chuẩn xác. Điều này thì có thể thực hiện được khi ĐTV, GSV và đội trưởng được tập huấn đầy đủ.

Trước khi tập huấn bắt đầu thì quy trình tiến hành điều tra tại thực địa đã phải hoàn tất. Điều này có nghĩa là phải có cả kế hoạch để kiểm tra phiếu, điền đầy đủ phiếu quản lý số liệu điều tra theo cụm, đóng gói và chuyển phiếu về trung ương, tổ chức vận chuyển đội điều tra xuống địa bàn và thanh toán công tác phí cho các thành viên của đoàn.

Các điểm cần lưu ý:

- Lập kế hoạch chi tiết cho tập huấn điều tra
- Chuẩn bị tài liệu hướng dẫn cho ĐTV
- Tạo không khí vui vẻ hồ hởi trong lớp học để tăng tinh thần cho ĐTV sau này khi thu thập số liệu tại thực địa. Có nước và hoa quả điểm tâm giữa giờ.
- Dùng các thiết bị đa phương tiện như máy chiếu, máy tính... để tăng hiệu quả truyền đạt thông tin cho học viên.

Các điểm cần lưu ý thêm:

- Dịch và thử bộ câu hỏi dịch, bộ câu hỏi chính, tài liệu hướng dẫn phỏng vấn...
- Tìm thực địa đặc trưng cho địa phương để điều tra kiểm thử các phương án điều tra hoạt động điều tra của tỉnh.

Dưới đây là ví dụ về một khóa học 5 ngày dành cho ĐTV và ĐT

Ví dụ khóa học 5 ngày dành cho ĐTV và ĐT

Ngày 1	<p>Giải thích toàn bộ về mục đích của cuộc điều tra.</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Giới thiệu toàn bộ đội điều tra và các đại biểu bộ y tế cũng như các ban ngành khác. ● Tóm tắt toàn bộ quá trình điều tra. ● Kích lệ ĐTV bằng sự giải thích về ý nghĩa và tầm quan trọng của số liệu thu thập được và việc sử dụng các số liệu này trong xây dựng đường lối chính sách. ● Giải thích cơ cấu tổ chức cuộc điều tra. ● Chi tiết về thời gian làm việc, số ngày làm việc, tiền công tác phí, đi lại và các công việc hàng ngày trong quá trình điều tra.
Ngày 2-3	<p>Thảo luận về qui trình điều tra và bộ câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Giới thiệu các bộ câu hỏi sẽ được sử dụng trong điều tra. ● Giải thích và thảo luận từng câu hỏi một trong các bộ câu hỏi. Làm sáng tỏ

	<p>các khái niệm mới. Giới thiệu bản chỉ dẫn cho ĐTV sử dụng tại thực địa.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hướng dẫn và thảo luận các kỹ thuật phỏng vấn. Hướng dẫn các biện pháp có thể giúp cho đối tượng phỏng vấn tự tin và cởi mở, các biện pháp tránh được câu trả lời đối phó của đối tượng và tầm quan trọng của việc thực hiện theo đúng qui trình phỏng vấn chuẩn. Nhấn mạnh ĐTV phải hỏi theo đúng từng từ một có trong bộ câu hỏi.. • Chuẩn hóa kỹ thuật cân đo nhân trắc. Thực hành ít nhất là nửa ngày ở địa điểm có nhiều trẻ em (Ví dụ như nhà trẻ). • Trình diễn phỏng vấn. • Thực hành điền phiếu, quản lý phiếu và tổng hợp số liệu. • Thực hành đóng kịch phỏng vấn (ĐTV phỏng vấn ĐTV). Sử dụng bộ câu hỏi như một ví dụ để thử bộ câu hỏi. • Ghi âm/ quay băng quá trình thực hành phỏng vấn và để các ĐTV khác cùng góp ý. Trình diễn lại các các kỹ thuật phỏng vấn.
Ngày 4-5	<p>Tiến hành điều tra thực địa và thảo và thảo luận thêm và phỏng vấn điều tra.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thực hành sử dụng sơ đồ. • Thảo luận các xử lý khi hộ không có nhà hoặc từ chối tham gia. • Tổ chức thực tế tại thực địa. Mỗi ĐTV phải tham gia phỏng vấn ít nhất 5 hộ. Quan sát tất cả các cuộc phỏng vấn và sau đó góp ý. • Thảo luận các vấn đề liên quan đến ĐTV có thể ảnh hưởng các câu trả lời của đối tượng trả lời phỏng vấn như thế nào cũng như các lỗi của ĐTV mắc phải. Thống nhất về giải pháp trong các trường hợp lỗi. • Xem lại việc thực hành phỏng vấn của điều tra viên có vấn đề và đưa ra để thảo luận chung rút kinh nghiệm. • Hỏi ĐTV chia sẻ những kinh nghiệm và cách vượt qua khó khăn đó.

a. Ví dụ tập huấn Kiểm tra chất lượng 1 ngày cho đội trưởng

Ngày 2	<ul style="list-style-type: none"> • Giải thích sự cần thiết phải theo dõi quá trình phỏng vấn và kiểm tra chất lượng ngẫu nhiên. • Hướng dẫn cách xử lý với các lỗi của ĐTV. • Hướng dẫn cách hoàn thiện bộ câu hỏi và cách giải quyết các vấn đề mới nảy sinh. • Nhấn mạnh tầm quan trọng của của việc ghi chép quá trình điều tra của ĐT tại thực địa và hướng dẫn ký cách ghi chép nhật ký điều tra. • Thảo luận quy trình điều tra và các thông tin cần báo cáo cho cán bộ theo dõi tổng điều tra của tỉnh.
--------	---

MỤC VII. Chuẩn bị trước khi đi điều tra thực địa

Phần 7.01 Vấn đề đi lại, ăn ở tại địa bàn điều tra và an toàn của đoàn

Việc đi lại và ăn ở của đoàn của đoàn sẽ do tính tự sắp xếp và tổ chức dựa trên kinh nghiệm của địa phương. Tuy nhiên, cần phải có kế hoạch chuẩn bị chu đáo và kỹ càng để đề phòng các vấn đề khó khăn có thể xảy ra. Ví dụ: Nếu sử dụng xe của cơ quan thì cần chuẩn bị xe kỹ càng trước khi đi điều tra, dự trữ xăng dầu dồi dào hơn cần thiết để phòng các trục trặc trên đường.

Vấn đề an toàn và duy trì sức khỏe cho đoàn đi điều tra cũng cần hết sức chú trọng. Ví dụ: Chọn nơi nghỉ đêm an toàn, an toàn khi ăn uống, có đủ thực phẩm và thuốc men dự trữ, bàn đồ địa bàn điều tra trong các trường hợp bất trắc. Lưu ý cấp đủ công tác phí cũng như các khoảng chi đi đường khác trước khi điều tra để hỗ trợ tinh thần cho nhóm điều tra.

Phần 7.02 Kế hoạch điều tra và phỏng vấn

(a) Trước khi đi điều tra:

Trước khi đội điều tra xuống thực địa, đội trưởng phải biết

- Chiến lược rõ ràng cho việc duy trì chất lượng trong suốt quá trình thu thập dữ liệu tại thực địa
- Bản kiểm cho điều tra thực địa
- Nhật ký sổ tay ghi chép các vấn đề tại thực địa
- Bảng kiểm trước khi điều tra thực địa (xem ví dụ **BK01** ở trên trang tiếp theo)
- Lập kế hoạch điều tra theo địa bàn được phân công **KH01**
- ☞* Xem lại các bước cần thực hiện trước khi tiến hành điều tra **BK02** (Đến gặp cán bộ địa phương, nhân viên y tế, hẹn gặp các đối tượng)
- ☞* Xem lại các bước khi giao tiếp với gia đình dành cho đội trưởng **BK03**
- ☞* Xem lại các bước khi giao tiếp với các đối tượng phỏng vấn dành cho ĐTV **BK04**

(b) Kế hoạch điều tra của đoàn **KH01**

Tùy theo hoàn cảnh cụ thể các đoàn điều tra có thể xây dựng các bản kế hoạch điều tra khác nhau

Thời gian Ngày/giờ	Đoàn điều tra	Đối tượng ĐT
Ngày 1 Chuẩn bị điều tra		
###:##	Đoàn điều tra chuẩn đến địa bàn cụm X	Xã X:
	1. Chuẩn bị hậu cần theo bản kiểm BK01	- Thôn A, B và C
	2. Đội trưởng gọi điện thông báo cho cho xã để thông báo và thảo luận kế hoạch điều tra tại xã	- Tổng số hộ: 15 - Thời gian: 2 ngày
	3. Đưa danh sách các hộ gia đình điều tra để hẹn thời gian đến điều tra (Yêu cầu có đủ các thành viên hộ gia đình để tham gia cân đo)	
Ngày 2 Điều tra tại thực địa		
###:##	Đoàn đi từ tỉnh xuống xã bằng phương tiện XX	Đối tượng:
 Hợp tổng	Gia đình các đối tượng phỏng vấn
###:##	Đoàn gặp và làm việc với xã	Trạm trưởng trạm Y tế xã
	Đội trưởng yêu cầu cung cấp thông tin xã/phường và hẹn thời gian thu lại	
	Phân công các ĐTV phối hợp với địa phương đi đến các hộ	
	ĐTV chuẩn bị dụng cụ điều tra, cân chỉnh thước	
###:##	Đoàn đi điều tra các hộ	Cán bộ địa phương dẫn đường
	Điều tra viên tiến hành cân đo và điều tra tại hộ	Hộ gia đình điều tra
Ngày X Điều tra tại thực địa		
###:##	... Điều tra viên điều tra tại hộ gia đình...	Cán bộ địa phương dẫn đường
	... Đội trưởng tiến hành theo dõi giám sát và hỗ trợ thêm cho điều tra viên...	Hộ gia đình điều tra
	... Đội trưởng kiểm tra phiếu điều tra thu thập từ các ngày trước...	
###:##	Kết thúc điều tra với xã	Trạm trưởng trạm Y tế xã và các cán bộ địa phương tham gia.
	ĐTV kiểm tra lại phiếu giao lại cho đội trưởng	
	Đội trưởng thu lại phiếu xã phường của xã và làm các thủ tục hành chính khác	
	Hợp thông báo kết thúc điều tra và rút kinh nghiệm	

Thời gian	Đoàn điều tra	Đối tượng ĐT
Ngày/giờ	<i>với xã</i>	
###:##	<i>Họp đoàn điều tra rút kinh nghiệm và chuẩn bị cho điều tra xã tiếp theo.</i>	
	<i>ĐTV kiểm kê lại dụng cụ điều tra và đóng gói để di chuyển</i>	
	<i>Đội trưởng liên lạc và thông báo với xã điều tra tiếp theo theo kế hoạch</i>	

MỤC VIII. Quy trình đi điều tra hộ gia đình tại thực địa

Phần 8.01 Xác định hộ và đối tượng điều tra

Đội trưởng sẽ đưa cho ĐTV danh sách các hộ cần điều tra hoặc chỉ dẫn nhà cần điều tra. Các gia đình cần kiểm tra đã được báo trước ít nhất một ngày để các thành viên trong gia đình có mặt.

Khi đến nhà cần điều tra, nếu không có ai ở nhà thì hỏi hàng xóm để tìm hiểu lý do và khi nào người nhà quay về. Xấp xếp lại kế hoạch quay lại các hộ vắng vào buổi trưa hoặc cuối ngày. *Không thay thế hộ vắng bằng một hộ khác.*

Trong trường hợp quay lại mà hộ vẫn vắng thì sẽ phải đánh dấu vào danh sách hộ vắng không phỏng vấn được. Đội trưởng sẽ có thể có chỉ định cho nhóm đến điều tra hộ khác hoặc điều tra ngẫu nhiên hộ chọn mới.

Nếu hộ không có trẻ dưới 5 tuổi thì không phải hỏi các phiếu tương ứng (Khẩu phần trẻ dưới 5 tuổi, tiếp cận dịch vụ y tế và chăm sóc bà mẹ trẻ em).

Nếu trong hộ đến thăm không có mẹ hoặc người chăm sóc chính của trẻ dưới 5 tuổi thì phải hẹn quay lại, không phỏng vấn người trong trẻ tạm thời như ôsin, cô giữ trẻ, chị em lớn...

Nếu trong hộ đến thăm có mẹ hoặc người chăm sóc chính của trẻ nhưng không có trẻ dưới 5 tuổi ở nhà (*Nếu trẻ mới mất thì có / hay không phỏng vấn lại?*) thì vẫn phỏng vấn các bộ câu hỏi khẩu phần trẻ dưới 5 tuổi, tiếp cận dịch vụ y tế và chăm sóc bà mẹ trẻ em; và hẹn quay lại để cân đo trẻ khi trẻ quay về nhà. Nếu sau khi quay lại trẻ vẫn không có nhà thì ghi mã -8 (vắng) vào câu 14.cân nặng và 15.chiều cao của phiếu thông tin cá nhân.

Nếu trong hộ có nhiều bà mẹ thì (Hộ chung không tách ở cùng nhà, ăn cùng mâm...) thì phải phỏng vấn tất cả các bà mẹ trên phiếu riêng phần G (tiếp cận dịch vụ y tế) và phần H (chăm sóc bà mẹ trẻ em). Sau khi kết thúc phỏng vấn, ghép chung các phần bổ xung này vào vào sau tập phiếu chính.

Nếu trong hộ có nhiều trẻ dưới 5 tuổi thì phải hỏi bà mẹ khẩu phần lần lượt của từng trẻ dưới 5 tuổi một.

Tại mỗi hộ gia đình, đội điều tra sẽ phải:

- Cân đo toàn bộ *các thành viên* của hộ gia đình
- Phỏng vấn *chung* các thông tin cơ bản của từng thành viên trong hộ.
- Hỏi *người nội trợ chính* về khẩu phần của hộ gia đình trong 24 giờ qua
- Hỏi *bà mẹ hoặc người chăm sóc trẻ chính* về khẩu phần và cách chế biến của cho trẻ ăn bổ xung đối với tất cả trẻ dưới 5 tuổi
- Phỏng vấn *người quyết định chính* hoặc người *cung cấp thông tin chính* về thông tin cơ bản của hộ gia đình bao gồm điều kiện nhà ở, môi trường, kinh tế xã hội, tiêu thụ LTTP, VSATTP
- Phỏng vấn tất cả các *bà mẹ có trẻ* dưới 5 tuổi hoặc *người chăm sóc trẻ chính* về tiếp cận và sử dụng dịch vụ y tế, chăm sóc bà mẹ trẻ em.

1/ ĐTV giới thiệu bản thân và giới thiệu về mục đích cũng như nội dung đợt điều tra lần này và đề nghị hộ gia đình hợp tác giúp đỡ.

(a) Giám sát chất lượng điều tra

(i) Quan sát quá trình phỏng vấn

- Mỗi đội trưởng phải giám sát được ít nhất một cuộc phỏng vấn cho mỗi một điều tra viên trong một ngày điều tra.
- Trong quá trình quan sát phỏng vấn, người quan sát cố gắng không làm gián đoạn tiến trình và ghi nhận xét vào sổ tay quan sát. Người giám sát nên có phiếu trắng cùng loại với phiếu đang được ĐTV phỏng vấn để hiểu được nội dung và yêu cầu cần cho phỏng vấn.
- Sau khi ĐTV đã hoàn tất các cuộc phỏng vấn, hãy đi với ĐTV đến một địa điểm khác để thảo luận về các vấn đề đã được phát hiện:
 - Nhấn mạnh các phần ĐTV đã làm tốt và lưu ý các phần cần khắc phục.
 - Trường hợp các phần hoặc kỹ năng ĐTV làm chưa tốt thì Đội trưởng có trách nhiệm hướng dẫn lại.

(ii) Giám sát chất lượng điều tra

- Đội trưởng có trách nhiệm kiểm tra tất cả các phiếu điều tra đã thu thập nhằm phát hiện các lỗi và yêu cầu ĐTV kiểm tra sửa lại ngay tại thực địa.
- Đội trưởng được phép sửa hoặc ghi chú trên bộ phiếu bằng bút chì hay bút màu khác với màu bút của ĐTV.
- Sau khi hoàn tất kiểm tra phiếu, Đội trưởng nên ghi nhận xét về chất lượng vào ô "Nhận xét/ ghi chú của GSV" ở trang cuối để cho biết rằng bộ phiếu đã được kiểm tra về chất lượng.

(iii) Ghi chép theo dõi các vấn đề trong quá trình điều tra

- Đội trưởng cần ghi chép tỷ mỉ các vấn đề được phát hiện dưới hình thức bản báo cáo hàng ngày cho toàn đội. Dưới đây là ví dụ các vấn đề có thể được nêu trong báo cáo theo dõi các vấn đề của điều tra:
 - Vấn đề với hộ gia đình không phỏng vấn được do không hợp tác/ hộ đi vắng/ không tìm thấy hộ
 - Vấn đề ĐTV chọn đối tượng trả lời phỏng vấn sai
 - Vấn đề với phỏng vấn bộ câu hỏi, ví dụ

- Danh sách các câu hỏi của các bà mẹ không hiểu
 - Câu hỏi bị bỏ sót hoặc nhảy phiếu sai
 - Thuật ngữ không phù hợp với ngôn ngữ địa phương
 - Cán thước không hoạt động hoặc bị mất
 - Gặp các vấn đề khác liên quan đến kỹ năng phỏng vấn của ĐTV
- (iv) Các dạng lỗi có thể do đội trưởng ghi nhận khi kiểm tra phiếu
- Các dạng lỗi thường gặp khi kiểm tra phiếu bao gồm
- Câu hỏi bỏ trống.
 - Vào sai mã.
 - Nhảy phiếu sai (Chuyển đến câu hỏi không tương ứng với yêu cầu nhảy tương ứng với mã trả đã lời).
 - Đánh dấu sai mã so với câu trả lời.
 - Ghi phiếu không rõ ràng, không đọc được.
 - Chọn nhiều khả năng trả lời cho câu hỏi chỉ có một khả năng trả lời.

MỤC IX. Tổ chức chuyển phiếu về trung ương

Tổ chức chuyển phiếu về trung ương sớm để phân tích rất quan trọng. Phiếu của các tỉnh làm trước sẽ là cơ sở xác định các lỗi hệ thống có thể xảy ra và rút kinh nghiệm cho các tỉnh thực hiện sau đó. Phiếu gửi về trung ương theo đường bảo đảm của Bưu điện. (Gửi phiếu tách riêng từng cụm, mỗi ngày một cụm để phòng nếu thất lạc phiếu thì không mất hết?)

(a) Đóng gói phiếu theo cụm, sử dụng phiếu quản lý cụm điều tra

Sử dụng “phiếu quản lý cụm điều tra” BK05 để kiểm lại phiếu đã thu thập được trong cụm. Cách điền phiếu đã được hướng dẫn trong tài liệu của ĐTV và ĐT. ĐT sẽ chịu trách nhiệm sao chép lại hoặc photo copy thêm “phiếu quản lý cụm điều tra” và để lên trên tập phiếu của cụm đó trước khi đóng gói.

1. Khi toàn bộ các hộ trong cụm đã được phỏng vấn, đội trưởng của đội điều tra sẽ phải kiểm tra sự hoàn thiện của toàn bộ số phiếu; so sánh tổng số phiếu thu được với số liệu đã điền trong phiếu quản lý cụm; tính tổng các cột ở cuối phiếu; Ghi nhận xét chung về qua trình điều tra cụm đó.
2. Tập hợp toàn bộ phiếu theo từng hộ điều tra theo thứ tự: Phiếu hộ gia đình từ phần A đến H → tiếp theo là phiếu G và H của bà mẹ thứ 2 có trẻ dưới 5 tuổi (nếu có) → tiếp theo là phiếu khẩu phần hộ gia đình → tiếp theo là phiếu khẩu phần của tất cả trẻ dưới 5 tuổi có trong hộ (Nếu có). Toàn bộ phiếu được kẹp lại với nhau bằng kẹp sắt nhỏ. (Mỗi hộ khoảng 24-30 trang một mặt hoặc 12-13 trang 2 mặt)
3. Gộp tất cả các phiếu của tất cả các hộ có trong cụm theo thứ tự số mã hộ tăng dần và bó lại bằng dây ni lông. Phiếu quản lý cụm điều tra sẽ được đặt lên trên cùng của bộ phiếu cụm.
4. Toàn bộ phiếu (Khoảng 360 trang một mặt hoặc 180 trang 2 mặt) sẽ được đựng trong một bao bì bìa cứng hoặc túi ni lông. Bên ngoài bao bì sẽ phải ghi rõ tên địa bàn điều tra: Tên tỉnh/ thành phố; tên cụm điều tra (Xã/ phường); Tổng số hộ điều tra; và Thời gian hoàn thành điều tra.

ĐIỀN BẢNG KIỂM SOÁT HỘ / CỤM ĐIỀU TRA

tài liệu hướng dẫn này sử dụng cho cả đội trưởng và điều tra viên

Các hộ đã được Ban chỉ đạo tổng điều tra dinh dưỡng 2009 của Viện Dinh dưỡng cung cấp cho các tỉnh, cán bộ điều hành tổng điều tra sẽ phân cho các nhóm điều tra.

Hướng dẫn cách điền Phiếu quản lý cụm điều tra

1. Điền thông tin xác định cụm điều tra phân tiêu đề:
 - Tên đội điều tra (Hoặc tên đội trưởng);
 - Số mã cụm điều tra (từ 1 đến 8 theo số thứ tự của xã được chọn);

- Tên tỉnh/ thành phố của địa phương tiến hành điều tra;
 - Tên xã/ phường được chọn làm cụm và số mã của xã/ phường (có trong danh sách của Viện Dinh Dưỡng gửi xuống)
2. Đưa số mã của hộ được phân công điều tra trong cụm kèm theo tên của chủ hộ từ phiếu điều tra hộ gia đình [P4]. Nguyên tắc số mã hộ bao gồm 2 chữ số: chữ số đầu là số thứ tự của thôn/tổ/đội/nhóm/ấp (Đơn vị dưới xã/ phường) đã được chọn; Số tiếp theo là số thứ tự của hộ trong đơn vị thôn/tổ/đội/nhóm/ấp được chọn. Các số hộ hợp pháp có thể là: 11, 12, 13,14,15, 16*, 21, 22, 23, 24, 25, 26*, 31, 32, 33, 34, 35, 36* (*= số dự phòng trong trường hợp có hộ không phỏng vấn được)
 3. Ghi tên của hộ (thường là tên chủ hộ gia đình) dựa trên danh sách đã chọn.
 4. Số thực có là số nhân khẩu hiện tại trong vòng 3 tháng qua (theo định nghĩa của hộ gia đình); số bà mẹ có trẻ dưới 5 tuổi và tổng số trẻ dưới 5 tuổi.
 5. Khẩu phần:
 - Hộ: Nếu phỏng vấn được khẩu phần hộ gia đình 24 giờ qua thì ghi 1, không hỏi được thì ghi 0;
 - Trẻ U5: Số trẻ dưới 5 tuổi đã được bà mẹ trả lời về khẩu phần 24 giờ qua. (Số khẩu phần hỏi ghi phải bằng số lượng trẻ dưới 5 tuổi có trong hộ.)
 6. Số cân đo/phỏng vấn:
 - Nhân trắc: Số thành viên trong hộ gia đình đã được đo nhân trắc (Phải bằng hoặc nhỏ hơn số nhân khẩu);
 - Số mã cân được sử dụng để cân nhân trắc
 - Iốt: Nếu muối i ốt của hộ gia đình được thử thì ghi 1, nếu không có muối hoặc không thử được thì ghi không;
 - Hộ A-F: Nếu các phần từ A đến F của phiếu điều tra thông tin hộ gia đình [P4] đã hoàn thành phỏng vấn thì ghi 1, nếu không hoàn thành thì ghi 0;
 - Bà mẹ G-H: Số lượng bà mẹ có trẻ dưới 5 tuổi đã được phỏng vấn phần G và H của phiếu điều tra thông tin hộ gia đình [P4]
 7. Phần ghi chú có thể ghi các thông tin sau:
 - Hộ đi vắng, ghi lại thời gian sẽ quay lại phỏng vấn. Có thể ghi thêm các thông tin bổ xung ở mặt sau của phiếu này như bản đồ để tìm đến hộ.
 - Hộ không phỏng vấn sau nhiều lần quay lại. Nếu cần có thể mô tả được lý do ở ở mặt sau của phiếu này (Ví dụ các thành viên người lớn của hộ đi vắng; hộ từ chối tham gia...). Trong trường hợp này chỉ cho phép điều tra thêm 1 hộ trong mỗi một địa bàn của thôn/tổ/đội/nhóm/ấp.
 8. Thời gian điều tra: Sau khi kết thúc điều tra cụm, ghi lại thời gian từ ngày bắt đầu điều tra hộ đầu tiên cho đến ngày kết thúc điều tra hộ cuối cùng (Kể cả các hộ điều tra vét)
 9. **Đội trưởng nhóm điều tra:** Khi toàn bộ các hộ trong cụm đã được phỏng vấn, đội

trường của đội điều tra sẽ phải kiểm tra sự hoàn thiện của toàn bộ số phiếu; so sánh tổng số phiếu thu được với số liệu đã điền trong phiếu quản lý cụm; tính tổng các cột ở cuối phiếu; Ghi nhận xét chung về qua trình điều tra cụm đó.

10. Tập hợp toàn bộ phiếu theo từng hộ điều tra theo thứ tự: Phiếu hộ gia đình từ phần A đến H → tiếp theo là phiếu G và H của bà mẹ thứ 2 có trẻ dưới 5 tuổi (nếu có) → tiếp theo là phiếu khẩu phần hộ gia đình → tiếp theo là phiếu khẩu phần của tất cả trẻ dưới 5 tuổi có trong hộ (Nếu có). Toàn bộ phiếu được kẹp lại với nhau bằng kẹp sắt nhỏ. (Mỗi hộ khoảng 24-30 trang một mặt hoặc 12-13 trang 2 mặt)

(b) Gửi phiếu

Sau khi kiểm tra tất cả các mô tả ở trên đã được hoàn tất, và bất kỳ sự khác biệt đã được nhất trí sửa, các câu hỏi đã sẵn sàng để được gửi đến các trung tâm văn phòng. Các giám đốc của lĩnh vực hoạt động sẽ cung cấp hướng dẫn cụ thể về cách và khi nào để gửi câu hỏi từ mỗi cụm. Điều rất quan trọng là câu hỏi được gói và dán nhãn đúng cách, và được bảo vệ từ ẩm và bụi. Hãy làm theo các hướng dẫn để các thư để tránh bị mất câu hỏi hoặc thông tin.

MỤC X. Báo cáo tình hình điều tra sau khi kết thúc điều tra

Có kế hoạch thu thập thêm các thông tin bổ xung sớm và đội điều tra có thể cung cấp thêm do họ đã có kinh nghiệm thực tế qua quá trình điều tra. Ví dụ có thể có nhưng thông tin bên ngoài giả thích tại sao chương trình A hoặc B đã không thành công ở địa phương. Các thông tin có thể thu thập dưới dạng định tính hoặc định lượng thông qua thảo luận nhóm với nhóm đi điều tra. Cán bộ quản lý ở cấp tỉnh cũng như cán bộ các chương trình sẽ đặc biệt quan tâm với những thông tin quan sát được của nhóm điều tra. Thu thập các thông tin mà các bên liên quan có thể quan tâm đến nhưng thông tin nào mà đoàn điều tra có thể quan sát được và chuẩn bị sẵn nội dung hướng dẫn thảo luận nhóm. Viết báo cáo tóm tắt về cuộc thảo luận nhóm này cũng như các quan sát thường quy khác vào trong bản báo cáo điều tra.

MỤC XI. Các vấn đề liên quan đến y đức

Thông qua y đức:

Mọi cuộc điều tra đều phải tuân theo pháp luật của nhà nước. Điều tra này sẽ phải có được bản thông qua về y đức trước khi tiến hành điều tra.

Bí mật thông tin cá nhân:

Tất cả các thông tin của người phỏng vấn cung cấp cho ĐTV phải được giữ bí mật. Hồ sơ phải được lưu trữ ở nơi an toàn không cho người không có thẩm quyền tiếp xúc. Số liệu lưu trên máy vi tính không có thông tin như tên có thể sử dụng để xác định các gia đình. Thông báo trước khi chấp thuận tham gia của đối tượng: bà mẹ hoặc chủ hộ của các gia đình phải được thông báo về các nội dung của các cuộc phỏng vấn và cân đo sẽ được thực hiện. Các đối tượng cũng phải hiểu được sự chấp nhận tham gia và điều tra là thủ tục bắt buộc trước khi điều tra.

Thông tin phản hồi cho các gia đình:

Gia đình đã dành thời gian của họ để điều tra thì cũng được hưởng một số thông tin phản hồi. Bất kỳ vấn đề quan trọng nào được phát hiện trong quá trình phỏng vấn cũng sẽ được báo cáo cho cha mẹ. Ví dụ, các bà mẹ phải được thông báo khi trẻ bị suy dinh dưỡng, hoặc khi không muối dùng ở nhà không có Iốt. ĐTV nên mang theo ORS hoặc tờ hướng dẫn chế nước đường muối tại nhà nếu trẻ đang điều tra bị tiêu chảy.

Thông tin phản hồi cho các cộng đồng:

Trước khi bắt đầu cuộc điều tra nên có kế hoạch phản hồi thông tin cho địa phương trước khi di chuyển sang các địa phương khác. Phần lớn các số liệu thu thập được ở từng địa bàn quá nhỏ để có ý nghĩa thống kê nhưng vẫn hữu ích cho chính quyền địa phương (ví dụ, có 5 trong số 12 trẻ em đã điều tra bị suy dinh dưỡng). ĐTV nhân trắc sau khi cân đo trẻ dưới 5 tuổi sẽ chắm vào biểu đồ mang theo cho từng xã và thông qua đó để thông báo tình trạng dinh dưỡng của trẻ cho bà mẹ cũng như tổng hợp lại để đánh giá nhanh kết quả điều tra dinh dưỡng của cụm (xã phường)